

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YL
TỈNH PT**

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 28/5/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL- TỈNH PT

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn M.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Thẩm Văn M.

- Ông Nguyễn Ngọc Th.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Cẩn Trường Tr -Thư ký Tòa án nhân dân huyện YL.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YL tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị N - Kiểm sát viên.

Ngày 28/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh PT. xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXX-ST ngày 13/5/2021 đối với bị cáo:

Lý Thị H, Sinh ngày 15/7/1974.

Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT: khu Gầy, xã TS, huyện YL, tỉnh PT;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Chức vụ Đảng, Đoàn thể: Không;

Bố đẻ: Lý Kim H (đã chết). Mẹ đẻ: Dương Thị T (Đã chết);

Chồng: Dương Trung K- sinh năm 1969,

Con: 04 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2002.

Hiện chồng, con đều ở xã TS, huyện YL, tỉnh PT;

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/3/2021. Hiện bị can đang tại ngoại tại xã TS, huyện YL, tỉnh PT

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Thị Thanh Hải - Trợ giúp viên pháp lý
- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh PT. Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Ủy ban nhân dân xã TS, huyện YL, tỉnh PT. Người đại diện ông Đinh Văn Đ – Chủ tịch UBND xã TS, huyện YL, tỉnh PT. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Ngọc Dg - Nguyên trạm trưởng trạm kiểm lâm TS, thuộc Hạt kiểm lâm huyện YL, tỉnh PT. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có đất canh tác nên Lý Thị H đã nảy sinh ý định chặt phá các loài cây thực vật trên đất rừng để trồng quế tạo thêm thu nhập kinh tế cho gia đình.

Từ ngày 04/10/2020, H cầm 01 con dao (có đặc điểm dài 47 cm, phần chuôi dao làm bằng gỗ dài 20,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5 cm) đi một mình lên vị trí lô 5, 6 khoảnh 1, tiểu khu 141 tại đồi Trà Gòong, thuộc khu Gầy, xã TS, huyện YL, tỉnh PT (Đây là đất rừng tự nhiên thuộc loại rừng sản xuất được phê duyệt theo quyết định 3813/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh PT về việc phê duyệt kết quả rà soát, chuyển đổi đất rừng phòng hộ đầu nguồn ít xung yếu sang quy hoạch phát triển rừng sản xuất và rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng tỉnh PT giai đoạn 2016 -2025 định hướng đến năm 2030, do UBND xã TS, huyện YL, tỉnh PT quản lý; Hạt Kiểm lâm huyện YL có nhiệm vụ bảo vệ và phát triển). Khi đi đến nơi, H thấy có nhiều cây gỗ tạp thông thường, bụi cây nửa,...đang đứng phát triển trên đất rừng. H đã dùng dao để chặt đổ các loại cây này và liên tục thời gian từ ngày 04/10/2020 đến ngày 09/11/2020, H đã chặt phá được 06 cây gỗ tái sinh thuộc loài thực vật thông thường chu vi nhỏ nhất 24cm, chu vi lớn nhất 62cm, trữ lượng cây đứng là $0,6334m^2$; 4.787 cây nửa đường kính nhỏ hơn 5cm; trên diện tích đất rừng rộng $5.382m^2$ (số cây này đã chết khô, không tái sinh được). Ngày 09/11/2020, khi H đang tiếp tục chặt phá các cây nửa thì bị chính quyền UBND xã TS và Hạt Kiểm lâm huyện YL phát hiện lập biên bản vi phạm, sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra Công an huyện YL giải quyết.

Quá trình điều tra, ngày 14/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện YL ra yêu cầu định giá đối với số lâm sản bị Lý Thị H chặt phá tại đồi Trà Gòong, thuộc khu Gầy, xã TS, huyện YL, tỉnh PT. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 20/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YL đã định giá và kết luận:

+ 06 cây gỗ tái sinh thuộc loài thực vật thông thường bị chặt phá chu vi nhỏ nhất 24cm, chu vi lớn nhất 62cm, trữ lượng cây đứng là $0,6334 m^3 \times 800.000đ/ m^3 = 506.700$ đồng.

+ 4.787 cây nửa đường kính nhỏ hơn 5cm bị chặt phá: $4.787 \text{ cây} \times 1.000đ/ \text{cây} = 4.787.000$ đồng.

Tổng giá trị lâm sản bị thiệt hại là 5.293.700 đồng

Hành vi của Lý Thị H chặt, phá tại vị trí lô 5, 6 khoảnh 1, tiểu khu 141 tại đồi Trà Gòong, thuộc khu Gầy, xã TS, huyện YL với diện tích rừng bị hủy hoại là $5.382m^2$, thuộc đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 243 Bộ luật hình sự.

Ngày 01/3/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lý Thị H về tội “Hủy hoại rừng” quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 243 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra, Lý Thị H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Lý Thị H phạm tội “ Hủy hoại rừng”.

Áp dụng: điểm b, khoản 1, Điều 243, Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Khoản 1, 2, 5 điều 65 Bộ luật hình sự. Điểm d khoản 1, Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lý Thị H từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 đến 30 tháng.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do không có tài sản gì.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, Khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lý Thị H 01 con dao dài 47cm, phần chuôi dao làm bằng gỗ dài 20,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, (đây là con dao H dùng để chặt, phá các loại thực vật rừng); Tịch cần thu tiêu hủy.

Số tiền 5.293.700 đồng (đây là số tiền H tự nguyện giao nộp để bồi thường thiệt hại). Tịch thu xung công và giao cho UBND xã TS khắc phục hậu quả.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc Lý Thị H phải bồi thường cho UBND xã TS số tiền 5.293.700 đ.

- Về án phí : Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a, c khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của uỷ ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị H trình bày quan điểm bào chữa:* Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Người phạm tội tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 BLHS và bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình có công với cách mạng, nên đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Phạt bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

- *Nguyên đơn dân sự trình bày:* Nhất trí với nội dung bản cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Bị cáo phạm tội vì thiếu hiểu biết, chỉ vì muốn làm kinh tế gia đình, đã phá rừng sản xuất. Đề nghị bị cáo giữ nguyên hiện trạng rừng để rừng tái sinh và bị cáo phải bồi thường thiệt hại diện tích rừng đã gây ra. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án phù hợp để răn đe và phòng ngừa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo Lý Thị H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của Nguyên đơn dân sự, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Liên tục thời gian từ ngày 04/10/2020 đến ngày 09/11/2020, Lý Thị H - sinh năm 1974 ở khu Gày, xã TS, huyện YL, tỉnh PT đã có hành vi dùng dao chặt, phá các loài cây thực vật rừng trái phép tại

vị trí lô 5, 6 khoảnh 1, tiểu khu 141, đồi Trà Gồng, thuộc khu Gầy, xã TS, huyện YL với diện tích bị hủy hoại 5.382m², là đất rừng sản xuất thuộc rừng tự nhiên, giá trị lâm sản thiệt hại 5.293.700đ. Hành vi của Lý Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự. Do vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện YL đối với bị cáo Lý Thị H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm hại đến công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

4. Về nhân thân: Trước lần phạm tội này bị cáo Lý Thị H có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra.

5. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lý Thị H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 đó là: Người phạm tội tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo có công với cách mạng (bố đẻ bị cáo tham gia dân công hỏa tuyến), nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, lời bào chữa cho bị cáo. Trên cơ sở thể hiện sự nghiêm minh và sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo; Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của Pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét một mức án đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

6. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 điều 243 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 100 triệu đồng, Tại biên bản xác minh ngày 12/3/2021 của Cơ quan CSĐT công an huyện YL đối với bị can Lý Thị H đã xác định: Bị cáo có tài sản là nhà, đất ở và các vật dụng thiết yếu có tổng giá trị khoảng 100.000.000 đồng, đây là tài sản chung của vợ chồng; thu nhập chính từ lao động nông nghiệp, bình quân khoảng 1.000.000 đồng/ người/ tháng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

7. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lý Thị H 01 con dao dài 47cm, phần chuôi dao làm bằng gỗ dài 20,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, (đây là con dao H dùng để chặt, phá các loại thực vật rừng); Cần tịch thu tiêu hủy.

8. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc Lý Thị H phải bồi thường cho UBND xã TS số tiền 5.293.700đ (Năm triệu, hai trăm, chín mươi ba nghìn đồng).

Xác nhận: Quá trình điều tra Lý Thị H đã tự nguyện giao nộp để bồi thường thiệt hại tại cơ quan điều tra số tiền 5.293.700đ (Năm triệu, hai trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm đồng). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2021 giữa CQCSĐT công an huyện YL với Chi cục thi hành án dân sự huyện YL.

9. Về án phí: Bị cáo Lý Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 243, Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Khoản 1, 2, 5 điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 1, Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị H phạm tội “Hủy hoại rừng” .

2. Xử phạt: Bị cáo Lý Thị H 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Sáu mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Lý Thị H cho Ủy ban nhân dân xã TS, huyện YL, tỉnh PT giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lý Thị H.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú số: 23/2021/HSST-LC ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện YL.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Tịch thu xung công số tiền 5.293.700đ và giao cho UBND xã TS để tiến hành khắc phục hậu quả.

Xác nhận: Quá trình điều tra Lý Thị H đã tự nguyện giao nộp để bồi thường thiệt hại tại cơ quan điều tra số tiền 5.293.700đ (Năm triệu, hai trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm đồng). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2021 giữa CQCSĐT công an huyện YL với Chi cục thi hành án dân sự huyện YL.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, Khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lý Thị H 01 con dao dài 47cm, phần chuôi dao làm bằng gỗ dài 20,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, (đây là con dao H dùng để chặt, phá các loại thực vật rừng); Tịch cần thu tiêu hủy.

Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2021 giữa CQCSĐT công an huyện YL với Chi cục thi hành án dân sự huyện YL.

5. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lý Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh PT để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện YL;
- Bị cáo.
- CQCSĐT CA huyện YL;
- CQTHA hình sự
- Chi cục THADS huyện YL;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN_CHU TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn M